TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2017/HSST
Ngày 27 tháng 9 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Kim Văn Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Linh và bà Vũ Thị Thanh Hương.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Cao Thị Hải Yến - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 56/2017/HSST ngày 13 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh ngày 12/12/1992; sinh trú quán: Thôn B, xã V, huyện V, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; con ông Trần Văn X, sinh năm 1964 và bà Trần Thị L, sinh năm 1965; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/4/2017 đến nay. (có mặt).

Người bị hại: ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1959; Trú tại: Thôn A, xã V, huyện V, tỉnh V (bị chết sau tai nạn).

Người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1955 (là anh trai của bị hại)

Trú tại: Thôn M, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Văn X, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện V, tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 06/4/2017, anh Đặng Bảo N, Trần Văn T cùng anh Nguyễn Văn C đều là nhân viên của Công ty cổ phần F Vĩnh Phúc (địa chỉ: tại xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc) ăn cơm tại quán ăn đêm "Chuyên Sen" ở thôn H, xã V, huyện V do anh Nguyễn Duy C. Tại đây T, anh N, anh C ăn và uống hết khoảng 330ml rượu. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn xong thấy anh C bị mệt nên T bảo anh C đưa chiếc xe mô tô BKS 19F1-071.81 của anh C cho T đi về trước, còn anh C đi cùng anh N về sau. Do thấy T vẫn còn tỉnh táo nên anh C đã đưa chìa khóa xe cho T đi về trước. T điều khiển chiếc xe mô tô của anh C đi theo đường quốc lộ 2C cũ hướng từ thôn H đi UBND xã V để về trụ sở Công ty Cổ phần F Vĩnh Phúc. Khi đi đến Km2 + 900 quốc lộ 2C cũ, T nhìn thấy ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1959 quê ở thôn A, xã V, huyện V đang điều khiển xe đạp đi ở phần đường bên phải cùng chiều phía trước. Do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên khi phát hiện ra ông M thì khoảng cách giữa hai phương tiện đã quá gần. Lúc này, T xử lý đánh lái sang phải để vượt xe đạp do ông M điều khiển nhưng phần đầu xe mô tô do T điều khiển đã đâm vào bàn đạp bên phải xe đạp do ông M điều khiển. Sau khi đâm va, xe mô tô, xe đạp do T, ông M điều khiển đổ trượt trên đường còn ông M và T bị ngã xuống đường. Ông M bị thương được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện V rồi chuyển đến Bệnh viện quân y M điều trị đến ngày 07/4/2017 thì tử vong; Trần Văn T bị thương nhẹ được đưa đến sơ cứu tại Trung tâm y tế huyện V sau đó đã đến trụ sở Công an huyện V làm việc.

Sau khi vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện V phối hợp cùng các cơ quan chức năng tiến khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông:

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Vị trí đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông tại Km2+900 quốc lộ 2C cũ thuộc địa phận thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, mặt đường khô ráo được dải nhựa áp phan tương đối bằng phẳng rộng 5,5m có lề đường mỗi bên rộng 1,1m, tả luy đường bên phải theo hướng Tam Phúc đi Vĩnh Thịnh rộng 3,0m cao 1,65m. Đoạn đường thẳng không bị che khuất, không có vạch sơn kẻ đường, không có hệ thống biển báo hiệu đường bộ. Chọn cột mốc H9/2 làm mốc, mép cột mốc đối diện mép đường về phía đi Vĩnh Thịnh làm điểm mốc trên cột mốc. Chọn mép đường phía bên phải theo chiều Tam Phúc đi Vĩnh Thịnh làm chuẩn để tiến hành khám nghiệm. Các dấu vết để lại trên hiện trường ngày 06/4/2013 (BL 22-26). Quá trình khám nghiệm tạm giữ 01 xe đạp nữ, 01 xe mô tô BKS: 19F1- 071.81 và chiếc đồng hồ màu vàng nhãn hiệu HALEL bị đứt quai và mẫu máu ở vị trí số (3) và số (4).

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông được thể hiện tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông (BL 28 - 29).

Kết quả khám nghiệm tử thi:

Tại bản kết luận giám định Pháp y về tử thi số 78/TT của trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

* Dấu hiệu qua giám định: Nhiều vết sây sát da và bầm tím, ít vết thương rách da cơ. Chấn thương sọ não nặng, vỡ xương hộp sọ vùng chẩm sau.

* Nguyên nhân tử vong: Sốc đa chấn thương không hồi phục. (Bút lục 38 đến 44).

Ngay sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã sử dụng 01 máy đo nồng độ cồn nhãn hiệu ALCOSENSE-PROD1GV11 số ID 858769, ngày hiệu chỉnh gần nhất 26/8/2016,thời hạn sử dụng đến 31/8/2017 để tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở đối với Trần Văn T. Kết quả trong hơi thở của T có nồng độ cồn là: *0.424mg/L khí thở*(BL: 61 - 64).

Quá trình điều tra, Trần Văn T đã có giấy phép lái xe hạng A1do Sở giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 27/11/2012. Sau khi xảy ra tai nạn, đại diện gia đình bị cáo là anh Trần Văn X (anh trai ruột bị cáo) đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Nguyễn Văn M số tiền 100.000.000đ (Trong đó bao gồm tiền chi phí điều trị thương tích, mai táng phí và tổn thất tinh thần. Ông Nguyễn Văn B (là anh trai ông M) đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu gì thêm đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho T. Tại phiên tòa ông B xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra xác định khi anh Nguyễn Văn C giao chiếc xe mô tô BKS 19F1-071.81 cho Trần Văn T điều khiển, anh C thấy T vẫn tỉnh táo, vẫn làm chủ được hành vi, lời nói. Hành vi nêu trên của anh Nguyễn Văn C không đủ yếu tố cấu thành tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện giao thông đường bộ" quy định tại Điều 205 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc đồng hồ màu vàng nhãn hiệu HALEI bị đứt quai mà Cơ quan điều tra đã thu giữ tại hiện trường, quá trình điều tra chưa xác định được nguồn gốc cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên là đúng sự thật và thừa nhận trước khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông bị cáo có uống rượu cùng với anh N và anh C tại quán ăn đêm " Chuyên Sen" ở thôn H, xã V.

Tại cáo trạng số 60/KSĐT-TA ngày 13/9/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố Trần Văn T về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Văn T khai nhận: Lỗi gây ra vụ tai nạn giao thông ngày 06/4/2017 tại KM 2+ 900 đường quốc lộ 2c cũ thộc thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc dẫn đến hậu quả làm ông Nguyễn Văn M bị tử vong là hoàn toàn do bị cáo gây ra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như nội dung bản cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 591 Bộ luật dân sự xác nhận bị cáo đã bồi thường xong. Đồng thời đề xuất quan điểm về xử lý vật chứng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo T tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông (BL 22-26 và 28-29), phù hợp với kết luận giám định pháp y về tử thi của trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc (BL 38-44) lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/4/2017,tại Km2+900 đường quốc lộ 2C cũ thuộc địa phận thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, Trần Văn T điều khiển xe mô tô BKS 19F1-071.81 trên quốc lộ 2c cũ hướng từ thôn H đi UBND xã V đến Km2+900 đường quốc lộ 2C cũ do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ vượt xe không đúng quy định đã đâm va vào xe đạp do ông Nguyễn Văn M điều khiển đi ở phần đường bên phải cùng chiều phía trước. Hậu quả làm ông M tử vong. Ngay sau khi xảy ra vụ việc, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở đối với T , kết quả: trong hơi thở của T có nồng độ cồn là 0,424mg/L khí thở. Hành vi nêu trên của T đã vi phạm vào khoản 8 Điều 8, khoản 4 Điều 14 Luật giao thông đường bộ.

Tại khoản 8 Điều 8 quy định các hành vi bị nghiêm cấm:

" Điều khiển xe mô tô……. …….. có nồng độ cồn vượt quá …….. 0,25 miligam/1 lít khí thở.

Tại khoản 4 Điều 14 quy định vượt xe: "4. Khi vượt, các xe phải vượt về bên trái…...". Hành vi mà T thực hiện như trên đã phạm vào tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" tội và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự quy định: "2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:

…….

b, Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong … hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định …".

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Khi tham gia giao thông đã không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông đường bộ, sử dụng rượu khi tham gia giao thông, không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, vượt xe không đúng quy định dẫn đến gây ra tai nạn giao thông hậu quả làm ông Mực bị tử vọng. Vụ án xảy ra trong lúc ủy ban an toàn giao thông quốc gia đang tích cực đề ra nhiều biện pháp nhằm giảm thiểu tai nạn giao thông, được truyền tải rộng dãi trên các phương tiện thông tin đại chúng. Song mọi người khi tham gia giao thông vẫn cứ xảy ra hàng ngày, hàng giờ đã cướp đi biết bao nhiêu sinh mạng, tài sản và để lại những di chứng suốt đời cho nhiều người khác gây tâm lý hoang mang lo sợ cho mọi người khi tham gia giao thông. Vì vậy cần phải đưa vụ án ra xử lý trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Có như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cần cân nhắc, xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để ấn định mức hình phạt cho sát đáng.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Trần Văn T là người có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi để nhận biết được hành vi nào pháp luật cấm. Song do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, vượt xe không đúng quy định đã gây ra hậu quả nghiêm trọng làm ông mực bị tử vong, lỗi là hoàn toàn do bị cáo. Mặc dù trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền

sự. Tích cực bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Song đây chỉ là những tình tiết để xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo còn nhất thiết phải xử phạt tù giam cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định. Có như vậy mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt.

Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa: Ông Nguyễn Văn B là người đại diện hợp pháp của gia đình người bị hại thừa nhận: Sau khi tai nạn xảy ra, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng. Nay đại diện hợp pháp của gia đình người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nữa nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19F1- 071.81, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Lê Ngọc H người cùng công ty với bị cáo. Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho anh H. Còn chiếc xe đạp do ông mực điều khiển xác định là tài sản hợp pháp của gia đình ông M nên cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình ông M. Khi nhận lại tài sản anh H cũng như gia đình ông M không có thắc mắc đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 02 mẫu máu thu giữ tại hiện trường.

Đối với giấy phép lái xe của bị cáo nay tuyên trả cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo cho thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 202, điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/4/2017.

Áp dụng: Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho Trần Văn T 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 380123385779 mang tên Trần Văn T nhưng tạm giữ để đảm bảo cho thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 02 mẫu máu.

Áp dụng: Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc Trần Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Kim Văn Quang